

Số: 16/2021/QĐST-DS

Xuân Lộc, ngày 31 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 208/2020/TLST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1973

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đ

- Bị đơn: Ông **Trần Văn Tân**, sinh năm: 1967

Bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm: 1966

Cùng địa chỉ: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn Tân và bà Nguyễn Thị S phải trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền **142.000.000** đồng (**Một trăm bốn mươi hai triệu đồng**).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Về án phí: Ông Trần Văn Tân và bà Nguyễn Thị S phải nộp **1.775.000** đồng (**Một triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng**) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị H phải nộp **1.775.000** đồng (**Một triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng**) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 4.050.000 đồng (**Bốn triệu không trăm năm mươi ngàn đồng**) theo biên lai số 0004224 ngày 11/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự

huyện Xuân Lộc. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền chênh lệch 2.275.000 đồng (*Hai triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Các đương sự;
- Hồ sơ;
- Ấn văn.

THẨM PHÁN

Lưu Ly